TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 123/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 06 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hà Thị Thuỷ**

2. Bà Chung Kim Sang

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: **Ông Trần Thanh Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 06 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Trọng T, sinh ngày 31/03/1983. Tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 20/7B đường T1, phường T2, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần S *(Đã chết)* và bà Nguyễn Thị Bích T3; Chị ruột có 01 người, sinh năm 1981; Vợ: Đỗ Thị P, sinh năm 1981; Con: Có 01 người, sinh năm 2002.

Tiền sự: Chưa có.

Tiền án:

Ngày 01/07/2020, bị Toà án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 26/10/2020, đã chấp hành xong, chưa xoá án tích.

Ngày 27/12/2021, bị Toà án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 16/07/2022, đã chấp hành xong, chưa xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 11/11/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo là bà Cao Thị Tố Q, sinh năm 1988- Là trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- Người bị hại:

1/ Công ty TNHH XD TM P1

Địa chỉ: P1-31 đường N, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị T4 Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Sử Hữu C, sinh năm 1980 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số P1-31 đường N, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2/ Ông Trần Văn U, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã T5, huyện M, tỉnh Cà Mau.

3/ Bà Nguyễn Thị Bích P2, sinh năm 1972 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 88, đường H1, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Quốc T6, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 246 đường C1, phường T1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2/ Ông Nguyễn Trọng T7, sinh năm 1957 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 67 đường Đ, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Trọng T là người không có đề nghiệp, để có tiền tiêu xài, từ ngày 26/09/2023 đến ngày 07/11/2023, T thực hiện nhiều vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Rạch Giá, cụ thể:

Vào khoảng 02 giờ, ngày 07/11/2023 Trần Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển số 6851-008.84 đến gửi trong bãi giữ xe của Bệnh viện Sản – Nhi sau đó đi bộ qua Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang. T đi vào thang máy lên tầng 9. Khi đi đến nhà chờ của Khoa Hô hấp, T phát hiện anh Trần Văn U đang nằm ngủ, bên cạnh có một cái túi đeo chéo màu đen, T quan sát xung quanh thấy không có người liền lấy trộm túi đeo chéo của anh U rồi đi vào trong cầu thang bộ kiểm tra thì phát hiện trong túi có số tiền 800.000 đồng, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime và một tờ tiền trị giá 2USD. T lấy hết tiền và điện thoại còn túi đeo chéo thì bỏ lại. Sau đó, T tiếp tục đi lên tầng 10 nhưng thấy không có người nên T đi xuống tầng 7 và vào Khoa Ngoại thần kinh thì phát hiện chị Nguyễn Thị Bích P2 đang nằm ngủ ngoài hành lang, trên bụng có để chiếc điện thoại di động Samsung A04s, màu hồng có ốp lưng trong, lợi dụng chị P2 ngủ say và xung quanh không có người nên T liền đi đến trộm cái điện thoại trên rồi đi vào thang máy tẩu thoát. Ngày hôm sau T đem bán điện thoại Samsung J7 Prime cho một người chạy xe ôm ở khu vực Công viên Nguyễn

Trung Trực với số tiền 700.000 đồng, còn điệnthoại Samsung A04s, màu hồng T lắp sim điện thoại của bản thân vào để sử dụng hằng ngày.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ngày 10/11/2023, chị Nguyễn Thị Bích P2 và ông Trần Văn U đến Công an phường H, thành phố G trình báo. Quá trình kiểm tra, xác minh, đến chiều ngày 10/11/2023, Trần Trọng T bị Cơ quan Công an mời làm việc, tại Cơ quan điều tra Trần Trọng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp chiếc điện thoại lấy trộm của chị P2, (bút lục số: 01, 02, 22, 68, 69, 76-79, 124-134).

Qua kiểm tra trong người của Trần Trọng T, phát hiện 04 (bốn) giấy cầm đồ là điện thoại ở hai cửa hàng cầm đồ T6 và Anh T7 2, T khai nhận đây là các điện thoại T trộm được trong Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang vào các ngày trước đó, cụ thể:

Vào ngày 14/10/2023 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển số 68S1-008,84 gửi xe trong bãi giữ xe của Bệnh viện Sản - Nhi, sau đó T đi bộ qua Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang. T đi vào thang máy lên các tầng lầu trong Bệnh viện để tìm tài sản để sơ hở lấy trộm, trong lần này T lấy trộm được một điện thoại Vivo Y22S màu xanh đậm, T không nhớ điện thoại này lấy trộm ở tầng nào. Khi lấy được điện thoại, T tắt nguồn và tháo sim của bị hại vứt bỏ. Sau đó, T đem điện thoại trên đến Cửa hàng Cầm đồ Tuấn, số 245, đường C, phường T1, thành phố G cầm cho anh Phạm Quốc T6 với số tiền 2.000.000 đồng.

Cũng bằng thủ đoạn trên, vào ngày 18/10/2023, T lấy trộm được một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A03 màu xanh (T không nhớ lấy trộm ở tầng nào). Điện thoại lấy trộm, T mang đến Tiệm cầm đồ Anh T7 2, số 67 đường Đ phường V, thành phố G cầm cho anh Nguyễn Trọng T7 với số tiền 1.200.000 đồng.

Vào ngày 04/11/2023, lấy trộm được một điện thoại nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh dương (T không nhớ lấy trộm ở tầng nào). Điện thoại lấy trộm, T mang đến cầm cho anh Phạm Quốc T6 số tiền 1.000.000 đồng.

Vào ngày 06/11/2023, T lấy trộm được một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57, màu xanh tại nhà chờ của Khoa Hô hấp trên tầng 9. Ngày 07/11/2023, T mang điện thoại này cầm cho anh Phạm Quốc T6 với số tiền 2.000.000 đồng, (bút lục số: 70, 71, 80, 81, 151-154).

Ngoài ra, vào khoảng 01 giờ, ngày 26/9/2023, Trần Trọng T còn thực hiện một vụ trộm cắp tại kho của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng-Thương mại P (sau đây gọi là Công ty P), số H11-42 đường 3 Tháng 2, phường H, thành phố G, chiếm đoạt những tài sản sau:

- 01 (một) hộp kim loại nhôm, màu hồng phấn, kích thước 22x14x23cm, bên trong có 01 (một) thước thủy cân bằng và 01 (một) máy đèn laser, hiệu YAMASU.

- 01 (một) thước cân bằng, hiệu ANCHOR LINE SF 4522F màu đỏ.

- 01 (một) chân máy cân mực laser màu vàng.

- 01 (một) chân máy cân mực laser màu đen.

- 01 (một) khoan pin cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH-25V cục sạc điện kèm theo máy được đựng trong hộp màu xanh.

- 01 (một) khoan điện cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26DRE

- 01 (một) con đội thủy lực màu đen, hiệu HYDRAULIC JACK.

- 01 (một) máy thủy bình tự động, hiệu SOKKIA C320 màu xanh.

- 01 (một) máy nén khí, hiệu SUNBEAM SP-IP màu xanh.

- 01 (một) xe đạp điện màu vàng, hiệu YAMAHA PAS.

- 01 (một) xe đạp màu bạc, hiệu AIBALT-BRIDGESTONE, truyền động bằng dây Cua-ro và 01 (một) điện thoại KYV 46 màu đỏ đen.

Sau khi trộm được những tài sản trên, T dùng xe mô tô biển số 68S1-008.84 chở về gửi tại nhà cha vợ là ông Đỗ Văn N, số 9, Khu dân cư S, xã T8, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, khi gửi T nói là tài sản do T mua nên ông N không biết là tài sản do T phạm tội mà có. Căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan điều tra đã thu hồi các tài sản trên.

Đến ngày 17/11/2023, Trần Trọng T bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố vụ án và bắt tạm giam bị cáo để điều tra.

Bị cáo Trần Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Trọng T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

*** Vật chứng trong vụ án:**

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 02 USD, số sêri: G00111830A, số Series: 2003A.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A04s, màu hồng bộ nhớ 64G, Ram 4G, số IMEI 1: 350753202502209, số IMEI 2: 352044982502207, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thước thủy cân bằng màu vàng không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy đèn laser, nhãn hiệu YAMASU YMS - 1984, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thước cân bằng, hiệu ANCHOR LINE SF 4522F, màu đỏ nặng 1,1kg, dây dài 4,5m, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chân máy cân mực laser, màu vàng, không có nhãn hiệu, đã qua dụng.

- 01 (một) chân máy cân mực laser, màu đen, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 01 (một) khoan pin cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH-24V có kèm theo pin và cục sạc, nhãn hiệu BOSCH AL2498FC 7,2V-24V, đã qua sử dụng.

- 01 (một) khoan điện cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26DRE có kèm theo dây điện dài 4,5m, đã qua sử dụng.

- 01 (một) con đội thủy lực màu đen nhãn hiệu HYDRAULIC JACK, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy thủy bình tự động nhãn hiệu SOKKIA C320 574147, màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ máy nén khí, nhãn hiệu DOLPIN SUNBEAM, Model: SB-1P, VOLTADE 220V/50HZ, POWER 1/4HP, WokingPressure 7kg/cm, CAPACITY 30L, màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe đạp điện màu vàng, hiệu YAMAHA PAS A18, số khung: B3F04885, số máy: 271285, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe đạp màu bạc, hiệu AIBALT-BRIDGESTONE, số khung: K1B17655, truyền động bằng dây Cua-ro, đã qua sử dụng.

- 01 (một) diện thoại KYV 46 TORQUE, màu đỏ đen, số IMEI: 356297103119006, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Oppo A54, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 862942052795143, sÓ IMEI 2: 862942052795150, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Oppo A57, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 869945068773130, số IMEI 2: 869945068773122, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Vivo Y22S, màu xanh đậm, bộ nhớ 128G, Ram 8G, số IMEI 1: 866855067843532, số IMEI 2: 866855067843524, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại Samsung A03 màu xanh, số IMEI 1: 354015798589982, số IMEI 2: 356926698589989, đã qua sử dụng.

*** Tại Văn bản số 794/KGI-THNS&KSNB của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Kiên Giang** xác định tỷ giá quy đổi ngoại tệ (USD) vào ngày 07/11/2023 thì 01 USD = 24.014VNĐ. Như vậy, 02 USD= 48.028 đồng, (bút lục số: 111).

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 184/KL-HĐGĐTS** ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố G, kết luận:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A04s, màu hồng bộ nhớ 64G, Ram 4G, số IMEI 1: 350753202502209, số IMEI 2: 352044982502207, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 07/11/2023, có giá trị là 1.833.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu vàng không rõ bộ nhớ, Ran và số IMEI (không thu hồi được tài sản) tại thời điểm ngày 07/11/2023 có giá trị: "Không xác định được giá trị do không đủ thông tin", (bút lục số: 85-90).

*** Tại Công văn số 23, ngày ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố G kết luận:**

01 (một) điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu Viettel màu đen không rõ bộ nhớ và số IMEI (không thu hồi được tài sản), đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 07/11/2023 có giá trị: "Không xác định được giá trị do không đủ thông tin, (bút lục số: 90a).

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số: 201/KL-HĐGĐTS** ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố G, kết luận:

- 01 (một) thước thủy cân bằng màu vàng không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023, có giá trị là 100.000 đồng.

- 01 (một) máy đèn laser, nhãn hiệu YAMASU YMS 1984, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023, có giá trị là 600.000 đồng.

- 01 (một) thước cân bằng, hiệu ANCHOR LINE SF 4522F, màu đỏ nặng 1,1kg, dây dài 4,5m, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 283.000 đồng.

- 01 (một) chân máy cân mực laser màu vàng, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/9/2023, có giá trị là 100.000 đồng.

- 01 (một) chân máy cân mực laser, màu đen không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 100.000 đồng.

- 01 (một) khoan pin cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH-24V có kèm theo pin và cục sạc nhãn hiệu BOSCH AL2498FC 7,2V-24V, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 650.000 đồng.

- 01 (một) khoan điện cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26DRE có kèm theo dây điện dài 4,5m, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 967.000 đồng.

- 01 (một) con đội thủy lực màu đen, nhãn hiệu HYDRAULIC JACK, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 567.000 đồng.

- 01 (một) máy thủy bình tự động nhãn hiệu SOKKIA C320 574147, màu xanh, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 1.033.000 đồng.

- 01 (một) bộ máy nén khí, nhãn hiệu DOLPIN SUNBEAM, Model: SB-1P, VOLTADE 220V/50HZ, POWER 1/4HP, WokingPressure 7kg/cm, CAPACITY 30L màu xanh, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 567.000 đồng.

- 01 (một) xe đạp điện màu vàng, hiệu YAMAHA PAS A18, số khung: B3F04885, số máy: 271285, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 4.677.000 đồng.

- 01 (một) xe đạp màu bạc, hiệu AIBALT-BRIDGESTONE, số khung: K1B17655 truyền động bằng dây Cua-ro, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 5.500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại KYV 46 - TORQUE, màu đỏ đen, số IMEI: 356297103119006, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/9/2023 có giá trị là 1.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại Oppo A54 màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 862942052795143, số IMEI 2: 862942052795150, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 04/11/2023 có giá trị là 1.567.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại Oppo A57 màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 869945068773130, số IMEI 2: 869945068773122, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 06/11/2023 có giá trị là 1.600.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại Vivo Y22S, màu xanh đậm, bộ nhớ 128G, Ram 8G, số IMEI 1: 866855067843532, số IMEI 2: 866855067843524, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 14/10/2023 có giá trị là 1.633.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại Samsung A03 Core, màu xanh, bộ nhớ 32G, Ram 2G, số IMEI 1: 354015798589982, số IMEI 2: 356926698589989 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/10/2023 có giá trị là 800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 21.734.000 đồng, (bút lục số: 91-107).

Tại bản cáo trạng số: 126/CT-VKSRG, ngày 04 tháng 05 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Trọng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trọng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Trọng Tiến từ 03 *(Ba)* năm đến 04 *(Bốn)* năm tù.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng theo Quyết định xử lý vật chứng số 1045 ngày 03/04/2024, đề nghị không xem xét.

Các tài sản còn lại gồm:

+ 01 (một) điện thoại Oppo A54, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 862942052795143, số IMEI 2: 862942052795150, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Oppo A57, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 869945068773130, số IMEI 2: 869945068773122, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Vivo Y22S, màu xanh đậm, bộ nhớ 128G, Ram 8G, số IMEI 1: 866855067843532, số IMEI 2: 866855067843524, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Samsung A03 màu xanh, số IMEI 1: 354015798589982, số IMEI 2: 356926698589989, đã qua sử dụng.

Hiện chưa tìm được chủ sở hữu, giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G tiếp tục tạm giữ, khi tìm được chủ sở hữu sẽ xử lý theo quy định. Các vật chứng trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 299, ngày 03/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, (bút lục số: 148).

Đối với xe mộtô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển số 6851-008.84 bị can dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích T2 mẹ của bị can, T thường xuyên mượn xe của bà Thủy để đưa vợ đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để chạy thận do vợ T bị suy thận cấp, bà T không biết việc T2 dùng tài sản của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ, (bút lục số: 74).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn U, yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, con của bị can là chị Trần Thị Thanh T9 đã bồi thường xong, bị hại Trần Văn U không yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, chị T9 cũng không yêu cầu bị can trả lại cho chị T9, (bút lục số: 136, 137).

Bị hại Công ty P (người đại diện là ông Sử Hữu C), bị hại Nguyễn Thị Bích P2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, (bút lục số: 73, 78, 139, 140).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Quốc T6, anh Nguyễn Trọng T7 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị can, (bút lục số: 81, 82).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Bà Cao Thị Tố Quyên người bào chữa cho bị cáo Trần Trọng Tiến phát biểu quan điểm:** Thống nhất về tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố đối với bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hinh sự. Xét thấy, với mức án Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là hoàn toàn hợp lý nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì mặc dù bị cáo không có tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhưng gia đình bị cáo chị Trần Thị Thanh T9 đã được Cơ quan điều tra giải thích nên đã bồi thường xong cho bị hại Trần Văn U ngoài ra, gia đình bị cáo rất khó khăn, gia đình đơn chiết, vợ đang bị bệnh. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét

cho bị cáo T mức hình phạt nhẹ nhất để cho bị cáo có cơ hội làm công dân tốt sống có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ ngày 26/09/2023 đến ngày 07/11/2023, Trần Trọng T đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Rạch Giá chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Thị Bích P2, Trần Văn U và Công ty TNHH XD TM P và 04 bị hại khác chưa xác định được nhân thân với tổng giá trị tài sản qua định giá là 24.415.048 đồng. *(Hai mươi bốn triệu bốn trăm mười lăm nghìn không trăm bốn mươi tám đồng).*

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Trọng T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu trách nhiệm tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo là người thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của

bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả vật chứng của vụ án là tài sản gồm:

- Trả cho Công ty Việt Phát:

+ 01 (một) thước thủy cân bằng màu vàng không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy đèn laser, nhãn hiệu YAMASU YMS - 1984, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) thước cân bằng, hiệu ANCHOR LINE SF 4522F, màu đỏ nặng 1,1kg, dây dài 4,5m, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chân máy cân mực laser, màu vàng, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chân máy cân mực laser, màu đen, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) khoan pin cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH-24V có kèm theo pin và cục sạc, nhãn hiệu BOSCH AL2498FC 7,2V-24V, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) khoan điện cầm tay màu xanh, nhãn hiệu BOSCH GBH 2-26DRE có kèm theo dây điện dài 4,5m, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) con đội thủy lực màu đen nhãn hiệu HYDRAULIC JACK, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy thủy bình tự động, nhãn hiệu SOKKIA C320 574147, màu xanh, đã qua sử dụng. + 01 (một) bộ máy nén khí, nhãn hiệu DOLPIN

SUNBEAM, Model SB-IP VOLTADE 220V/50HZ, POWER 1/4HP, WokingPressure 7kg/cm, CAPACITY 30L, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe đạp điện màu vàng, hiệu YAMAHA PAS A18, số khung: B3F04885, số máy: 271285, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe đạp màu bạc, hiệu AIBALT-BRIDGESTONE, số khung: K1B17655, truyền động bằng dây Cua-ro, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) diện thoại KYV 46 TORQUE, màu đỏ đen, số IMEI: 356297103119006, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng.

- Trả cho anh Trần Văn Út: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 02 USD, số sêri: G00111830A, số Series: 2003A.

- Trả cho chị Trần Thị Bích Phượng: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A04s, màu hồng bộ nhớ 64G, Ram 4G, số IMEI 1: 350753202502209, số IMEI 2: 352044982502207, đã qua sử dụng.

Đối với xe mộtô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển số 6851-008.84 bị can dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích T1 mẹ của bị can, T thường xuyên mượn xe của bà T1 để đưa vợ đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để chạy thận do vợ T bị suy thận cấp, bà T1 không biết việc T dùng tài sản của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ, (bút lục số: 74)

Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các tài sản còn lại gồm:

+ 01 (một) điện thoại Oppo A54, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 862942052795143, số IMEI 2: 862942052795150, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Oppo A57, màu xanh, bộ nhớ 128G, Ram 4G, số IMEI 1: 869945068773130, số IMEI 2: 869945068773122, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Vivo Y22S, màu xanh đậm, bộ nhớ 128G, Ram 8G, số IMEI 1: 866855067843532, số IMEI 2: 866855067843524, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại Samsung A03 màu xanh, số IMEI 1: 354015798589982, số IMEI 2: 356926698589989, đã qua sử dụng.

Hiện chưa tìm được chủ sở hữu, giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G tiếp tục tạm giữ, khi tìm được chủ sở hữu sẽ xử lý theo quy định. Các vật chứng trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 299, ngày 03/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, (bút lục số: 148).

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Văn U, yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, con của bị cáo là chị Trần Thị Thanh T9 đã bồi thường xong, bị hại Trần Văn U không yêu

cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, chị T9 cũng không yêu cầu bị cáo trả lại cho chị T9 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại Công ty P (người đại diện là ông Sử Hữu C), bị hại Nguyễn Thị Bích P2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Quốc T6, anh Nguyễn Trọng T7 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Xét đề nghị của luật sư Cao Thị Tố Quyên người bào chữa cho bị cáo Tiến là có căn cứ, đúng pháp luật nên được ghi nhận. Riêng đối với đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí do thuộc hộ nghèo nên được miễn tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trọng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Trọng T mức án 03 *(Ba)* năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/11/2023).

- Về án phí: Bị cáo Trần Trọng T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/06/2024). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *Cơ quan THA Dân sự Tp.G;*
- *Công an thành phố G;*
- *Bị cáo, người TGTT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*